TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/HS-ST
Ngày 13-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Thị Hương Nhu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Quang Liêm và ông Phạm Xuân Sang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T, sinh ngày 23/10/2000 tại huyện G, tỉnh Hải Dương; nơi đăng ký HKTT: Thôn P, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn P, xã P, huyện G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức C và bà Đoàn Thị N; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương trong một vụ án khác, có mặt tại phiên toà.

* Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Ưng- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương (có mặt).

* Những người bị hại:

- Chị Phạm Thị Y, sinh năm 1995; trú tại: Thôn C, xã P, huyện G, tỉnh Hải Dương.

- Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1996; trú tại: Khu 14, thị trấn H, huyện T1, tỉnh Hải Dương.

Chị Y, chị H vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

* Những người làm chứng:

- Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1959 (vắng mặt);

- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1960 (vắng mặt);

Đều trú tại: Thôn Ô, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương.

- Bà Đoàn Thị Ngoan, sinh năm 1968; trú tại: Thôn P, xã P, huyện G, tỉnh Hải Dương (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền chi tiêu nên Nguyễn Đức T đã nảy sinh ý định đi cướp tài sản. Khoảng 14 giờ ngày 27/10/2018, T đi xe máy nhãn hiệu Wave alpha màu trắng của mình (trước đó T đã tháo biển số xe để trong cốp) và cầm theo một con dao bấm bằng kim loại màu đen dài 21cm để trong túi quần từ nhà sang huyện Tứ Kỳ theo đường gom cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, mục đích để cướp tài sản của người đi đường. Khi đến khu vực đường gom thuộc thôn B, xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương, T nhìn thấy chị Phạm Thị Y điều khiển xe máy đi một mình theo hướng Hà Nội - Hải Phòng, trên người có đeo túi xách, T quay xe máy đuổi theo chị Y và ép xe máy của chị Y vào rìa đường, rồi vượt lên chặn xe máy của chị Y lại. T đi bộ đến gần chị Y và giơ dao bấm ra trước mặt chị Y yêu cầu đưa túi xách nhưng chị Y không đưa, T liền đâm về phía đùi chị Y, vết đâm sượt phần đùi làm rách ống quần nhưng không gây thương tích cho chị Y. Chị Y lùi xe máy về phía sau bỏ chạy làm xe máy đổ ra đường, T đến chỗ xe đổ lấy một chiếc ba lô treo ở xe rồi lên xe máy của mình phóng đi. Đi được một đoạn, T đỗ xuống kiểm tra ba lô thấy bên trong có một quần dài màu đen nhãn hiệu Adidas, một áo len cộc tay màu trắng, một chân váy màu trắng kẻ đen, một váy dài màu hồng, T cho lại các tài sản vào ba lô rồi điều khiển xe rẽ vào xã B, huyện T, tỉnh Hải Dương và dừng lại ở đoạn đường gom cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, tiếp tục chờ người đi qua để cướp tài sản.

Đến khoảng 15 giờ ngày 27/10/2018, T thấy chị Nguyễn Thị Thanh H điều khiển xe máy đi từ thôn T, xã B ra đường gom cao tốc Hà Nội - Hải Phòng về hướng G, trên người chị H có đeo một túi xách, trong túi có một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 màu vàng, một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus màu vàng và số tiền 520.000 đồng, T điều khiển xe máy đuổi theo. Đến địa phận thôn Trung Sơn, xã Tái Sơn, huyện Tứ Kỳ, T đuổi kịp và ép, chặn xe máy của chị H lại. T xuống xe lấy con dao bấm trong túi quần ra, hướng lưỡi dao về phía chị H yêu cầu chị H đưa túi xách nhưng chị H không đưa, T dùng tay trái giật túi xách của chị H nhưng chị H giằng lại, T liền dùng dao đâm một nhát vào vùng ngực phải và một nhát vào vùng bụng bên trái của chị H, đồng thời giật túi xách khỏi tay chị H rồi đi về phía xe máy của mình, chị H chạy theo giằng lại túi xách thì T dùng dao đâm tiếp một nhát vào vùng ngực bên phải chị H nhưng chị H vẫn giằng túi và hô "cướp, cướp...". T thấy có người dân đi đến, sợ bị phát hiện nên đã bỏ túi xách lại và lên xe máy bỏ chạy. Trên đường chạy đến địa phận cầu sắt thuộc xã Ngọc Kỳ, huyện Tứ

Kỳ, T dừng lại ném chiếc ba lô cướp được của chị Y xuống sông, sau đó đi về nhà mình.

Sau đó, Nguyễn Đức T tiếp tục thực hiện hành vi cướp tài sản ở địa bàn huyện Bình Giang và bị bắt giữ. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang, T đã khai nhận hành vi cướp tài sản trên địa bàn huyện Tứ Kỳ vào ngày 27/10/2018. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang đã có công văn trao đổi thông tin tội phạm với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ nên hành vi của T đã bị khởi tố, điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 31/KL-ĐGTS ngày 25/11/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tứ Kỳ kết luận tài sản của chị Phạm Thị Y bị chiếm đoạt như sau: một ba lô nhãn hiệu Adidas màu đen đã qua sử dụng trị giá 100.000 đồng; một quần dài màu đen nhãn hiệu Adidas trị giá 40.000 đồng; một áo len cộc tay màu trắng trị giá 35.000 đồng; một chân váy màu trắng kẻ đen trị giá 50.000 đồng; một váy dài màu hồng trị giá 60.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là 285.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 30/KL-ĐGTS ngày 13/11/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tứ Kỳ kết luận tài sản của chị Nguyễn Thị Thanh H bị chiếm đoạt như sau: một điện thoại Samsung J7 màu vàng đã qua sử dụng trị giá 3.500.000 đồng; một điện thoại Iphone 7 Plus màu vàng đã qua sử dụng trị giá 7.500.000 đồng; một túi xách giả da màu xanh rêu trị giá 100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là 11.100.000 đồng.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 604/2018/TgT ngày 20/11/2018, Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận về thương tích của chị Nguyễn Thị Thanh H như sau: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của vết thương thấu ngực phổi phải, còn xẹp phổi là 28%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của 02 vết thương nhỏ ở vú phải, thành bụng trái gây nên là 02%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng lùi và làm tròn số là 29% (hai mươi chín phần trăm).

Quá trình điều tra, bố mẹ bị cáo T đã bồi thường thiệt hại cho chị Nguyễn Thị Thanh H số tiền 13.000.000 đồng, chị H không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản nào khác; chị Phạm Thị Y cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì.

Tại bản Cáo trạng số 09/VKS - HS ngày 30 tháng 01 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ đã truy tố bị cáo về tội "Cướp tài sản" theo quy định tại các điểm c, d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

Đại diện VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quan điểm như đã truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội "cướp tài sản";

áp dụng các điểm c, d khoản 2 Điều 168, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 08 năm 03 tháng đến 08 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; về hình phạt bổ sung: không áp dụng; về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: không đặt ra giải quyết; về án phí: đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày việc VKSND huyện Tứ Kỳ truy tố bị cáo T về tội "cướp tài sản" theo điểm c, d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo mới học hết lớp 9, bố bị cáo bị bệnh đang điều trị tại bệnh viện; mặt khác bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động đến gia đình bồi thường cho chị H số tiền 13.000.000 đồng và bị cáo tự nguyện khai báo hành vi cướp tài sản ở huyện Tứ Kỳ với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang để xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 08 năm 03 tháng tù; đề nghị miễn án phí sơ thẩm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với lời bào chữa, không bổ sung gì khác.

Những người bị hại là chị Phạm Thị Y và chị Nguyễn Thị Thanh H vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Chị Y không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản thiệt hại nào, chị H xác định bị cáo đã bồi thường cho chị đầy đủ, chị không có yêu cầu gì khác, những người bị hại đều đề nghị HĐXX xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu thu được tại hồ sơ nên có đủ căn cứ kết luận: Với mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác, khoảng 14 giờ ngày 27/10/2018, tại đường gom cao tốc Hà Nội - Hải Phòng thuộc địa phận thôn B, xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Đức T đã dùng dao bấm đâm vào phần đùi trái của chị Phạm Thị Y để chiếm đoạt một chiếc ba lô màu đen trị giá 100.000 đồng, một quần dài màu đen nhãn hiệu Adidas trị giá 40.000 đồng, một áo len cộc tay màu trắng trị giá 35.000 đồng, một chân váy màu trắng kẻ đen trị giá 50.000 đồng, một váy dài màu hồng trị giá 60.000 đồng, vì vết đâm sượt nên chị Y không bị thương tích gì. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị Y là 285.000 đồng.

[2] Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, tại đường gom cao tốc Hà Nội - Hải Phòng thuộc địa phận thôn Trung Sơn, xã Tái Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, bị cáo lại tiếp tục dùng dao bấm đâm hai nhát vào vùng ngực phải và một nhát vào vùng bụng

trái của chị Nguyễn Thị Thanh H để chiếm đoạt một điện thoại Samsung J7 màu vàng trị giá 3.500.000 đồng, một điện thoại Iphone 7 Plus màu vàng trị giá 7.500.000 đồng, một túi xách giả da màu xanh rêu trị giá 100.000 đồng và số tiền mặt 520.000 đồng. Chị H bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 29% và bị chiếm đoạt tài sản với tổng giá trị là 11.620.000 đồng.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cướp tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo dùng xe máy, dùng dao bấm (là phương tiện, thủ đoạn nguy hiểm) để ép chặn xe của người bị hại lại, dọa chị Y và gây thương tích cho chị Nguyễn Thị Thanh H với tỷ lệ thương tích là 29%, đồng thời chiếm đoạt tài sản của chị Phạm Thị Y và chị Nguyễn Thị Thanh H với tổng giá trị là 11.905.000 đồng nên hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội "cướp tài sản" theo quy định các điểm c, d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự. VKSND huyện Tứ Kỳ đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản và sức khoẻ của người khác, gây ra tâm lý hoang mang, dư luận không tốt, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có sự tính toán, chuẩn bị từ trước và mức độ thực hiện hành vi rất quyết liệt, liều lĩnh, thể hiện: Trước khi đi cướp tài sản, bị cáo đã tháo biển số xe cất trong cốp để tránh sự phát hiện, chuẩn bị công cụ phạm tội là dao bấm để trong túi quần; chọn thời điểm phạm tội vào ban ngày (14- 15 giờ) tại địa bàn huyện Tứ Kỳ (là địa điểm mới đến lần đầu); sau khi dùng dao đâm sượt vào đùi chị Y và cướp chiếc ba lô của chị Y nhưng trong ba lô không có tài sản có giá trị, bị cáo lại tiếp tục đến vị trí khác đứng chờ người đi qua để cướp tài sản; khi giật túi xách của chị H, mặc dù người bị hại chưa có hành vi chống trả mà chỉ giữ lại túi xách, nhưng ngay lập tức bị cáo đã dùng dao bấm đâm hai nhát vào ngực và bụng chị H, chị H chạy theo giằng lại túi, bị cáo dùng dao đâm tiếp một nhát vào ngực trái chị H. Vì vậy, cần phải xử lý thật nghiêm khắc mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, tuy nhiên trong khoảng thời gian từ 14 giờ đến 15 giờ ngày 27/10/2018, bị cáo đã thực hiện hai vụ cướp tài sản nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Sau khi thực hiện hành vi cướp tài sản tại địa bàn huyện Tứ Kỳ, ngày 08/11/2018, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi cướp tài sản tại địa bàn huyện Bình Giang. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 12/2019/HS-ST ngày 26/01/2019, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang xử phạt bị cáo 07 năm 06 tháng tù về tội "cướp tài sản". Đây là trường hợp hành vi phạm tội sau nhưng bị xét xử trước nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm".

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo không có tài sản nhưng đã tác động đến bố mẹ để bồi thường thiệt hại cho chị H số tiền 13.000.000 đồng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ đã nhận được tin báo tội phạm, đang trong quá trình xác minh và đã thu thập được hình ảnh của bị cáo trong camera nhưng tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang, bị cáo đã tự nguyện khai ra hành vi cướp tài sản ở địa bàn huyện Tứ Kỳ nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là "đầu thú" quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng, công việc và mức thu nhập không ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bố mẹ bị cáo T đã tự nguyện bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thanh H số tiền 13.000.000 đồng, chị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác; chị Phạm Thị Y không yêu cầu bị cáo bồi thường thường thiệt hại tài sản đã bị chiếm đoạt nên trách nhiệm dân sự trong vụ án này không đặt ra giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với con dao bấm và xe máy nhãn hiệu Wave alpha mà bị cáo dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang quản lý trong vụ án khác và được xử lý trong vụ án đó; đối với chiếc ba lô, bên trong có quần áo mà bị cáo chiếm đoạt của chị Y, bị cáo đã vứt đi, Cơ quan điều tra Công an huyện Tứ Kỳ đã truy tìm nhưng không thấy nên không có căn cứ xử lý; đối với các tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị H, chị H đã lấy lại được nên không phải xử lý; đối với chiếc áo khoác nỉ bị cáo mặc khi đi cướp tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ đã thu giữ để phục vụ điều tra, đây không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên sau khi hoàn tất việc điều tra, chiếc áo này đã được trả lại cho bị cáo là đúng quy định.

[10] Tại bản án hình sự sơ thẩm số 12/2019/HS-ST ngày 26/01/2019, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo 07 năm 06 tháng tù về tội "cướp tài sản", bản án chưa có hiệu lực pháp luật nên HĐXX không tổng hợp hình phạt của nhiều bản án trong vụ án này.

[11] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo và có đề nghị được miễn án phí sơ thẩm hình sự nên căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của □y ban th□ờng vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, HĐXX miễn án phí sơ thẩm hình sự cho bị cáo.

[12] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án này, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điểm c, d khoản 2 Điều 168, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội "Cướp tài sản".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của □y ban th□ờng vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Đức T.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Hương Nhu

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương, VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan cảnh sát điều tra, Cơ quan THA hình sự, Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Tứ Kỳ;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Chi cục THADS huyện Tứ Kỳ;
- Sở Tư pháp Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HS.